



BẢN TIN

HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ - TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thực thi Hiệp định hàng rào kỹ thuật trong thương mại
The Agreement on Technical Barriers to Trade



Số: 1

2023

Kính gửi: Quý bạn đọc

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Điện Biên là cơ quan tại địa phương được giao cung cấp thông tin về Hàng rào kỹ thuật trong thương mại tại tỉnh Điện Biên. Việc phát hành bản tin “Hàng rào kỹ thuật trong thương mại quốc tế tỉnh Điện Biên” nhằm phục vụ các cơ quan quản lý và doanh nghiệp tỉnh Điện Biên góp phần đáp ứng nhu cầu tìm hiểu và áp dụng các văn bản pháp quy kỹ thuật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình đánh giá sự phù hợp và tin thông báo quy định kỹ thuật các nước thành viên WTO, các hoạt động liên quan đến Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng phục vụ cho phát triển và hội nhập kinh tế của tỉnh giúp nâng cao khả năng cạnh tranh, hội nhập. Ban biên tập rất mong nhận được nhiều thông tin, bài viết, phản hồi từ các sở, ban, ngành và doanh nghiệp trên địa bàn, ý kiến góp ý của bạn đọc để Bản tin ngày càng phong phú, đa dạng, truyền tải nhiều thông tin đáp ứng được sự mong đợi từ các cơ quan quản lý cũng như các doanh nghiệp.

Ban biên tập

TRONG SỐ NÀY

I. GIỚI THIỆU CHUNG

“Hiến kế” hoàn thiện Nghị định 95 và 83 về kinh doanh xăng dầu

Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xăng, nhiên liệu điêzen và nhiên liệu sinh học

II. TIN TỨC – SỰ KIỆN

Một số phương pháp truy xuất nguồn gốc sản phẩm hàng hóa

Công bố sản phẩm, hàng hoá nhóm 2 thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định

về quản lý hoạt động đo lường trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Gắn áp dụng công cụ cải tiến với đổi mới sáng tạo là yêu cầu sống còn giúp DN nâng cao năng suất

Hướng dẫn về xây dựng và công bố tiêu chuẩn cơ sở

Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật và Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia mới ban hành.

III. TIN CẢNH BÁO

Danh mục các tin cảnh báo về TBT nhận được từ các nước thành viên WTO.

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH ĐIỆN BIÊN

Số 886 - Đường Võ Nguyên Giáp - Phường Mường Thanh - TP. Điện Biên Phủ

ĐT: 0215.3827.013 - Fax: 0215.3825.019 - Email: tbtdienbien@tbvtvn.org

“HIẾN KẾ” HOÀN THIỆN NGHỊ ĐỊNH 95 VÀ 83 VỀ KINH DOANH XĂNG DẦU

Nhằm tạo thuận lợi cho thị trường xăng dầu hoạt động ổn định, hiệu quả, nhiều ý kiến thiết thực đã góp ý hoàn thiện Nghị định 95 và Nghị định 83.

Sáng 14/2, tại Hà Nội, Bộ Công Thương và Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) đã tổ chức Hội thảo Góp ý Dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định 95/2021/NĐ-CP và Nghị định 83/2014/NĐ-CP về kinh doanh xăng dầu.

Soạn thảo Nghị định trên tinh thần “lắng nghe, cầu thị”

Hiện tại, Bộ Công Thương đang chủ trì soạn thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 95 và Nghị định số 83 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu. Dự thảo sửa đổi, bổ sung quy định về: Công thức giá, phương thức điều hành giá xăng dầu, thời gian điều hành, công bố giá, mức chiết khấu tối thiểu trong kinh doanh xăng dầu, quyền và nghĩa vụ của thương nhân kinh doanh xăng dầu...

Phát biểu tại Hội thảo, ông Trần Duy Đông – Vụ trưởng Vụ Thị trường trong nước – Bộ Công Thương khẳng định, hội thảo được tổ chức nhằm lắng nghe ý kiến của các chuyên gia, doanh nghiệp để sửa đổi Nghị định kinh doanh xăng dầu sao cho phù hợp nhất với bối cảnh thế giới, bối cảnh kinh tế xã hội trong nước, sát với các biến động thị trường và đảm bảo mục tiêu quản lý nhà nước nhưng phải làm sao tạo động lực và điều kiện cho doanh nghiệp phát triển, hài hòa lợi ích doanh nghiệp, người dân.

Xăng dầu là mặt hàng rất quan trọng, nhạy cảm, ảnh hưởng đến quốc kế dân sinh, là đầu vào quan trọng của nền kinh tế, đầu vào cho mục tiêu kiểm soát CPI. Đây cũng là lý do mặt hàng xăng dầu luôn nhận được quan tâm của cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp, người dân.

Theo đó, ông Trần Duy Đông khẳng định: Tất cả những vấn đề đưa ra đều đang trong quá trình soạn thảo Nghị định, trao đổi ý kiến để làm sao đưa ra hướng xử lý phù hợp nhất trong bối cảnh hiện nay. Mỗi 1 phương án lựa chọn đều có ưu và nhược điểm, nhưng khi lựa chọn thì phải chấp nhận. Việc làm chính sách thì phải hướng đến lâu dài và tôn trọng quy định khách quan, không chạy theo những vấn đề cục bộ, mang tính hiện tượng.

“Quan điểm của Bộ Công Thương và ban soạn thảo là thực sự lắng nghe, thực sự cầu thị để làm sao có thị trường xăng dầu đảm bảo mục tiêu kiểm soát CPI, đảm bảo cuộc sống người dân và hoạt động của doanh nghiệp” – ông Trần Duy Đông thông tin

Ông Đậu Anh Tuấn - Phó Tổng Thư ký, Trưởng Ban Pháp chế - VCCI nhận định: Dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định 95 và 83 của Bộ Công Thương lần này là rất

rõ ràng, rất thẳng thắn và không ngại va chạm. Đây là tín hiệu thúc đẩy đối thoại.

Đại diện VCCI cho rằng, Nghị định kinh doanh xăng dầu sẽ tác động lớn đến doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu, tác động gián tiếp đến doanh nghiệp đang sử dụng nguồn cung xăng dầu và ảnh hưởng đến đời sống người dân. Do đó, VCCI đã hợp tác với Bộ Công Thương, Văn phòng Chính phủ trong góp ý xây dựng dự thảo lần này.

Về quan điểm trong việc soạn thảo Nghị định, ông Đậu Anh Tuấn cho rằng: *“Cần nhất quán quan điểm về cạnh tranh bình đẳng, tự do kinh doanh và công khai minh bạch. VCCI tin rằng khi mà đáp ứng yêu cầu này thì sẽ đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp, người dân”*.

Cũng theo ông Đậu Anh Tuấn, mệnh lệnh hành chính chỉ là giải pháp tình thế chứ không thể bền vững bằng mệnh lệnh thị trường. Nên ở góc độ nào đó, cần phải trao thị trường xăng dầu về cho thị trường để tạo thuận lợi cho doanh nghiệp kinh doanh bền vững. Đây cũng là một yêu cầu quan trọng trong sửa đổi Nghị định 95 và 83 lần này, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp muốn bán hàng, muốn cạnh tranh, muốn đầu tư, muốn phục vụ.

Góp ý hoàn thiện Nghị định 95 và Nghị định 83

Góp ý tại hội thảo, đại diện doanh nghiệp bán lẻ, ông Hà Danh Tùng – Công ty TNHH Thương mại vận tải xăng dầu Hà Giang cho rằng: Hiện cả nước có khoảng 950 doanh nghiệp bán lẻ xăng dầu, với 9.000 cửa hàng bán lẻ, chiếm 53% cửa hàng bán lẻ trên tổng số 17.000 cửa hàng trên cả nước. Chi phí tối thiểu cho cửa hàng xăng dầu mỗi tháng tầm 100 triệu đồng, vì thế nếu không có nguồn thu nào giải quyết 100 triệu đồng đó thì doanh nghiệp bán lẻ sẽ thua lỗ.

“Thời gian qua, rất nhiều doanh nghiệp bán lẻ xăng dầu thua lỗ, thua lỗ này không chỉ trong 1-2 tháng mà đã kéo dài cả năm nay rồi” – ông Hà Danh Tùng khẳng định.

Về những bất cập trên thị trường xăng dầu, ông Hà Danh Tùng cho rằng, các doanh nghiệp bán lẻ xăng dầu hiện nay chỉ được lấy từ một nguồn phân phối. Trong khi các doanh nghiệp bán buôn lại vẫn có cửa hàng bán lẻ và cạnh tranh trực tiếp với các doanh nghiệp bán lẻ xăng dầu. Vì thế, doanh nghiệp bán lẻ xăng dầu kiến nghị, ban soạn thảo khi xây dựng Nghị định 83 cần tạo sự bình đẳng giữa thương nhân phân phối và doanh nghiệp bán lẻ. Cùng với đó, nên tính toán chi phí kinh doanh định mức của doanh nghiệp bán lẻ hợp lý, nhằm đảm bảo hoạt động và lợi ích của doanh nghiệp bán lẻ.

Cũng trên cương vị doanh nghiệp bán lẻ xăng dầu, ông Giang Chấn Tây - Giám đốc Công ty TNHH MTV Bội Ngọc, tỉnh Trà Vinh cho rằng: Thị trường xăng dầu thời gian qua đã bộc lộ nhiều bất ổn, những bất ổn này chủ yếu liên quan đến vấn đề chiết khấu.

GIỚI THIỆU CHUNG

Nên để ổn định tình hình thị trường xăng dầu hiện nay, ông Giang Chấn Tây kiến nghị, cần quy định mức chiết khấu, xem chiết khấu như một khoản phí của doanh nghiệp, thay vì doanh nghiệp nộp cho nhà nước thì đảm bảo cho hoạt động của doanh nghiệp bán lẻ, để thị trường hoạt động ổn định trong bối cảnh biến động của thị trường xăng dầu. Theo đó, muốn thay đổi mức chiết khấu thì cần thay đổi cách tính giá, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp bán lẻ xăng dầu hoạt động ổn định.

Bên cạnh đó, theo ông Giang Chấn Tây, để hoạt động thị trường xăng dầu ổn định, thay vì chỉ để doanh nghiệp bán lẻ xăng dầu nhập hàng ở một nơi như hiện nay thì hãy tạo thuận lợi để doanh nghiệp được nhập hàng từ 3 nguồn khác nhau.

Với cương vị thương nhân phân phối xăng dầu, ông Văn Tấn Phụng- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Thương mại Dầu khí Đồng Nai cho rằng: Trước đây, tất cả các thương nhân phân phối được quyền mua với nhau, nhưng thời điểm hiện tại các thương nhân phân phối cũng chỉ được mua từ 3 đầu mối.

Trong khi đó, thương nhân phân phối đóng vai trò quan trọng đối với duy trì thị trường xăng dầu, đôi khi là “bà đỡ” cho doanh nghiệp bán lẻ. Từ đó, ông Văn Tấn Phụng kiến nghị, để thương nhân phân phối được mua từ nhiều đầu mối và mua của nhau. Cùng với đó, thay điều chỉnh giá xăng dầu 10 ngày mỗi lần, cần sửa lại quy định điều chỉnh giá 10 ngày một lần như trước đây, có như vậy mới đảm bảo được quy trình phân phối hàng hoá.

Cùng quan điểm trên, ông Hoàng Trung Dũng – Thương nhân phân phối xăng dầu trên địa bàn TP. HN cho rằng: Cơ bản thì Nghị định 83 và 95 là tương đối ổn định, trong đó Nghị định 83 đã có từ năm 2014. Trong giai đoạn khó khăn của Covid-19 (năm 2020-2021), hoạt động kinh doanh xăng dầu vẫn diễn ra ổn định, mức chiết khấu đều và nguồn hàng không thiếu. Nên ở mức độ nào đó, Nghị định 83 vẫn hoạt động tốt, động lực cơ bản là chiết khấu vẫn duy trì cho doanh nghiệp hoạt động.

Nhưng từ khi Nghị định 95 có hiệu lực, giá xăng dầu điều chỉnh từ 15 ngày xuống còn 10 ngày, cùng với giá xăng dầu thế giới có sự “nhảy múa” thời gian gần đây, nhất là từ năm 2022 dẫn đến thị trường xăng dầu có nhiều biến động. Tuy nhiên, sự biến động của thị trường xăng dầu thế giới diễn ra theo chu kỳ 10 năm một lần, nên khi xung đột Nga – Ukraine kết thúc, thị trường sẽ ổn định trở lại.

Về góp ý cho dự thảo Nghị định 83 và 95, ông Hoàng Trung Dũng cho rằng, việc sửa điều chỉnh giá xăng dầu từ 15 ngày lên 10 ngày, ngày lễ hay thứ 7, chủ nhật lại lùi lại đã gây ra những bất cập. Vì thế, kiến nghị

nên để 15 ngày điều chỉnh một lần, trong trường hợp đặt biệt thì đề nghị Thủ tướng điều chỉnh.

Kiến nghị thứ 2 ông Hoàng Trung Dũng đưa ra với cơ quan soạn thảo nào, nên mở rộng nguồn nhập hàng tối thiểu cho doanh nghiệp bán lẻ xăng dầu từ 3 nơi thay vì một nơi, nhằm tạo nên sự cạnh tranh về giá. Vì nếu thương nhân bán lẻ chỉ lấy hàng từ một đầu mối, mà đầu mối đó chẳng may bị đứt gãy nguồn cung thì sẽ ảnh hưởng đến thị trường xăng dầu, nên nếu linh hoạt mở rộng địa bàn nhập hàng cho đại lý bán lẻ thì thị trường sẽ thông và hoạt động của thị trường xăng dầu sẽ có sự bình ổn.

Có quan điểm khác, ông Bùi Ngọc Bảo – Chủ tịch Hiệp hội Xăng dầu Việt Nam cho rằng, muốn sửa đổi nghị định thì phải đánh giá được những tồn tại của những nghị định trước đó. Đồng thời nêu ý kiến, Hiệp hội đã có ý kiến lên ban soạn thảo. Trong đó Hiệp hội cho rằng ít nhất phải sửa đổi 10 điều khoản tại Nghị định 95.

Với ý kiến của các doanh nghiệp bán lẻ cho rằng phải có chiết khấu, ông Bùi Ngọc Bảo nói rằng: “Một số doanh nghiệp bán lẻ yêu cầu khi sửa đổi nghị định thì phải có chiết khấu. Nhưng cái này có phải là nhà nước cho đâu mà yêu cầu Nhà nước phải quy định vào Nghị định? Cái này là lấy từ túi doanh nghiệp khác”.

Hệ thống bán lẻ tổng nhu cầu 22 triệu lít xăng dầu, trong đó qua hệ thống bán lẻ khoảng 70%. Đây chính là cứ điểm quan trọng nhất trong sản xuất kinh doanh. Việc không đủ chi phí để trả chiết khấu là cực chẳng đã, vì họ không có gì để chi cả.

“Bộ Công Thương, Bộ Tài chính năm 2022 đều thực hiện rất tốt chức năng của mình theo quy định của Nghị định. Như vậy tồn tại là nằm ở Nghị định chứ không phải vấn đề của hai bộ” - ông Bảo nhấn mạnh

Do đó, ông Bảo cho rằng, hiện nay doanh nghiệp phải đảm bảo dự trữ lưu thông trong 20 ngày. Do đó, để đủ chi phí cho doanh nghiệp, không quan trọng việc điều hành giá xăng dầu trong 5 hay 7 ngày mà là giá xăng dầu phải tính trên cơ sở bình quân 20 ngày tồn kho của doanh nghiệp, theo đúng quy định lưu thông bắt buộc. Còn nếu không tính đủ trong 20 ngày, họ lỗ thì sẽ không còn tiền trả chiết khấu cho doanh nghiệp bán lẻ.

Với vấn đề chi phí, ông Bảo cho rằng nên để doanh nghiệp tự cộng và công khai chi phí. Nhà nước nên quản lý các yếu tố như phụ phí, premium... Hiện nay Bộ Tài chính đang sử dụng chi phí doanh nghiệp báo cáo lên nhưng lại lấy bình quân thì không đúng. Cho nên nên để doanh nghiệp tự tính toán để đảm bảo đủ chi phí và chiết khấu.

Nguồn: kinhte.congthuong.vn

QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ XĂNG, NHIÊN LIỆU ĐIÊZEN VÀ NHIÊN LIỆU SINH HỌC

Mới đây, Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư số 16/2022/TT-BKHHCN về “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xăng, nhiên liệu điêzen và nhiên liệu sinh học”.

Theo đó, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xăng, nhiên liệu điêzen và nhiên liệu sinh học (QCVN 01:2022/BKHHCN) quy định mức giới hạn đối với các chỉ tiêu kỹ thuật liên quan đến an toàn: sức khỏe, môi trường và các yêu cầu về quản lý chất lượng đối với các loại xăng, nhiên liệu điêzen và nhiên liệu sinh học, bao gồm: xăng không chì, xăng E5, xăng E10, nhiên liệu điêzen, nhiên liệu điêzen B5; Nhiên liệu sinh học gốc: etanol nhiên liệu biến tính, etanol nhiên liệu không biến tính và nhiên liệu điêzen sinh học gốc B100.

Các nhiên liệu trong Quy chuẩn kỹ thuật này có mã HS được quy định trong danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành kèm theo Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 08/6/2022.

Quy chuẩn kỹ thuật này không áp dụng đối với các loại nhiên liệu sử dụng trong ngành hàng không và mục đích quốc phòng. Quy chuẩn kỹ thuật này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến việc nhập khẩu, sản xuất, pha chế, phân phối và bán lẻ các loại xăng, nhiên liệu điêzen và nhiên liệu sinh học tại Việt Nam.

Về quy định quản lý, xăng không chì, xăng E5, xăng E10, nhiên liệu điêzen, nhiên liệu điêzen B5, etanol nhiên liệu biến tính, etanol nhiên liệu không biến tính, nhiên liệu điêzen sinh học gốc sản xuất, pha chế trong nước phải được công bố hợp quy phù hợp với các quy định liên quan tại các khoản 2.1, 2.2, 2.3 Mục 2 của Quy chuẩn kỹ thuật này trước khi đưa ra lưu thông trên thị trường.

Việc công bố hợp quy xăng không chì, xăng E5, xăng E10, nhiên liệu điêzen, nhiên liệu điêzen B5, etanol nhiên liệu biến tính, etanol nhiên liệu không biến tính, nhiên liệu điêzen sinh học gốc sản xuất, pha chế trong nước phù hợp với các quy định kỹ thuật tại Mục 2 của Quy chuẩn kỹ thuật này thực hiện theo quy định tại Thông tư số 28/2012/TT-BKHHCN ngày 12/12/2012 của Bộ KH&CN về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, Thông tư số 02/2017/TT-BKHHCN ngày 31/3/2017 của Bộ KH&CN về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2012/TT-BKHHCN ngày 12/12/2012 và Thông tư số 06/2020/TT-BKHHCN ngày 10/12/2020 của Bộ KH&CN quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008, Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 và Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ.

Căn cứ đề công bố hợp quy là kết quả chứng nhận của tổ chức chứng nhận được chỉ định trong lĩnh vực hoạt động theo quy định tại Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ KH&CN và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành.

Xăng không chì, xăng E5, xăng E10, nhiên liệu điêzen, nhiên liệu điêzen B5, etanol nhiên liệu biến tính, etanol nhiên liệu không biến tính, nhiên liệu điêzen sinh học gốc nhập khẩu phải được kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu phù hợp với quy định tại Mục 2 của Quy chuẩn kỹ thuật này trước khi lưu thông trên thị trường. Việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu thực hiện theo quy định tại Nghị định số 74/2018/NĐ-CP, Nghị định số 154/2018/NĐ-CP và Thông tư số 06/2020/TT-BKHHCN.

Căn cứ để kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu là kết quả chứng nhận của tổ chức chứng nhận được chỉ định trong lĩnh vực hoạt động theo quy định tại Nghị định số 74/2018/NĐ-CP, Nghị định số 154/2018/NĐ-CP hoặc được thừa nhận theo quy định của Thông tư số 27/2007/TT-BKHHCN ngày 31/10/2007 của Bộ KH&CN hướng dẫn việc ký kết và thực hiện các Hiệp định và thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau kết quả đánh giá sự phù hợp.

Thử nghiệm phục vụ việc chứng nhận, thanh tra, kiểm tra chất lượng xăng không chì, xăng E5, xăng E10, nhiên liệu điêzen, nhiên liệu điêzen B5, etanol nhiên liệu biến tính, etanol nhiên liệu không biến tính, nhiên liệu điêzen sinh học gốc phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật này phải được thực hiện bởi tổ chức thử nghiệm được chỉ định theo quy định tại Nghị định số 74/2018/NĐ-CP, Nghị định số 154/2018/NĐ-CP.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2023./.

vietq.vn

MỘT SỐ PHƯƠNG PHÁP TRUY XUẤT NGUỒN GỐC SẢN PHẨM HÀNG HÓA

Hiện nay, ứng dụng công nghệ trong truy xuất nguồn gốc được nhiều nước phát triển áp dụng từ lâu như một khâu bắt buộc phải có của sản phẩm nếu muốn đưa ra lưu thông trên thị trường.

Theo ông Nguyễn Hoàng Linh, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (Bộ Khoa học và Công nghệ), trên thế giới đang sử dụng nhiều phương pháp truy xuất nguồn gốc như: Đối với sản phẩm bao gói sử dụng tài liệu, thông tin, chứng nhận nguồn gốc, chứng

nhận phân tích... hoặc tem truy xuất, nhãn truy xuất đóng gói sản phẩm sẽ có các thông tin như: Tên sản phẩm, thành phần và phụ gia, nguồn gốc xuất xứ, tên, địa chỉ nơi sản xuất, hạn sử dụng...

Đối với các sản phẩm dạng rời, có bao gói, giá trị cao có thể dùng phương pháp nhận dạng quang học, thông qua “Bar code”, “QR code” thông tin sản phẩm được lưu trữ và truyền tải bằng ký hiệu (khoảng trắng, vạch thẳng, độ rộng khoảng cách...) mà máy móc có thể đọc được.

Ngoài ra có thể sử dụng phương pháp thẻ điện tử: EID, RFIDs (radio – frequency identifiers), NFC... Theo đó, sản phẩm được gắn tem/seal ngay khi tham gia vào khâu sản xuất và được cập nhật thông tin trong từng công đoạn, sử dụng công nghệ điện tử để truy xuất được thông tin. Các phương pháp sử dụng công nghệ nhận diện truy xuất nguồn gốc giúp kiểm soát thông tin trên toàn chuỗi, đảm bảo tính đồng bộ và kịp thời của số liệu khi xảy ra sự cố và quản lý tập trung trên quy mô lớn.

Cũng theo ông Nguyễn Hoàng Linh, hiện nay không phải tất cả sản phẩm có dán tem QR code trên thị trường đều là sản phẩm có truy xuất nguồn gốc sản phẩm, bởi tem QR code truy xuất nguồn gốc phải được in đúng quy cách và được thực hiện bởi bên thứ 3. Thông thường một tem tiêu chuẩn QR code sẽ có thông tin của doanh nghiệp và đơn vị truy xuất nguồn gốc để đảm bảo đúng, chính xác việc thực hiện truy xuất nguồn gốc sản phẩm. Một hệ thống truy xuất nguồn gốc cần có sự liên kết giữa các mắt xích, các đơn vị trong chuỗi để mang lại lợi ích cho các bên tham gia, tăng tính minh bạch, qua đó nâng cao uy tín của sản phẩm trên thị trường.

Trong thời đại chuyển đổi số, quá trình thực hiện truy xuất nguồn gốc có thể sử dụng phần mềm truy xuất nguồn gốc. Với phương pháp này, các công ty sẽ thiết kế một phần mềm giúp ghi nhận lại toàn bộ quá trình sản xuất, vận chuyển, chế biến cho tới khi sản phẩm được phân phối đến tay người tiêu dùng. Người dùng chỉ cần sử dụng phần mềm truy xuất nguồn gốc là có thể tìm được thông tin sản phẩm.

Bên cạnh đó, có thể sử dụng app ứng dụng truy xuất nguồn gốc, người dùng có thể tải các app ứng dụng có sẵn trên thị trường. Thông thường các app này sẽ khá chung chung và chỉ có tác dụng quét mã vạch và cho ra một số thông tin cơ bản về sản phẩm do phía nhà sản xuất nhập liệu. Ngoài ra, có thể truy xuất nguồn gốc bằng mã vạch, tem truy xuất nguồn gốc thông tin sản phẩm, với phương thức này hàng hóa sẽ được dán tem giúp người dùng có thể truy xuất nguồn gốc sản phẩm, kiểm tra xem sản phẩm mình mua có phải hàng thật hay hàng giả.

CÔNG BỐ SẢN PHẨM, HÀNG HOÁ NHÓM 2 THUỘC TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Ngày 30/12/2022, Bộ KH&CN đã ban hành Quyết định số 2711/QĐ-BKH&CN về việc công bố sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ KH&CN, Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 30/12/2022. Các nội dung cụ thể như sau:

1. Công bố 11 sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ tại gồm:

- 1) Xăng, nhiên liệu điêzen và nhiên liệu sinh học;
- 2) Khí dầu mỏ dạng hóa lỏng;
- 3) Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy;
- 4) Đồ chơi trẻ em;
- 5) Thiết bị điện và điện tử (an toàn điện);
- 6) Thiết bị điện và điện tử (tương thích điện từ);
- 7) Thép làm cốt bê tông;
- 8) Thép các loại (bao gồm các loại thép thuộc Phụ lục II và Phụ lục 3 Thông tư liên tịch số 58/2015/TT-BCT-BKH&CN);
- 9) Dầu nhờn động cơ đốt trong;
- 10) Sản phẩm chiếu sáng bằng công nghệ LED;
- 11) Thép không gỉ.

2. Biện pháp quản lý:

Đối với sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 sản xuất trong nước, biện pháp quản lý được quy định tại các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng.

Đối với sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu, biện pháp quản lý được áp dụng theo quy định tại Thông tư số 06/2020/TT-BKH&CN ngày 10/12/2020 của Bộ KH&CN quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008, Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 và Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ; Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 20:2019/BKH&CN và Sửa đổi 1:2021 QCVN 20:2019/BKH&CN.

Đối với sản phẩm xăng, nhiên liệu điêzen và nhiên liệu sinh học thực hiện theo quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 1:2015/BKH&CN và Sửa đổi 1:2017 QCVN 1:2015/BKH&CN cho đến khi Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 01:2022/BKH&CN có hiệu lực thi hành theo quy định tại Thông tư số 16/2022/TT-BKH&CN ngày 15/12/2022 của Bộ KH&CN.

Quyết định này thay thế Quyết định số 3810/QĐ-BKH&CN ngày 18/12/2019 và Quyết định số 3115/QĐ-BKH&CN ngày 13/11/2020 của Bộ KH&CN về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 3810/QĐ-BKH&CN ngày 18/12/2019.

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG ĐO LƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Ngày 07/12/2022 UBND tỉnh Điện Biên đã ban hành Quyết định số 52/2022/QĐ-UBND về Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định về quản lý hoạt động đo lường trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 25/6/2018 của UBND tỉnh Điện Biên.

Để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh giúp cho công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động đo lường tại địa phương được thuận tiện, góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng. Mặt khác thiết lập công tác quản lý nhà nước về đo lường từ cấp tỉnh xuống cấp huyện, xã được thống nhất theo quy định của pháp luật. Do một số văn bản là căn cứ pháp lý, viện dẫn có sự sửa đổi, bổ sung. Nhằm sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 25/6/2018 của UBND tỉnh Điện Biên ban hành Quy định về quản lý hoạt động đo lường trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Do vậy Quyết định số 52/2022/QĐ-UBND đã sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số nội dung cụ thể như sau:

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về quản lý hoạt động đo lường trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 25/6/2018 của UBND tỉnh Điện Biên

Sửa đổi khoản 2 Điều 3: Danh mục phương tiện đo, biện pháp kiểm soát về đo lường (phê duyệt mẫu, kiểm định ban đầu, kiểm định định kỳ, kiểm định sau sửa chữa) và chu kỳ kiểm định phương tiện đo được quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 07/2019/TT-BKHCN ngày 26/7/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26/9/2013 của Bộ KH&CN quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2.

- Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 5: Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn các tổ chức kiểm định xác định tỉ lệ phương tiện đo phải kiểm định đối chứng.

- Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 6: Điểm cân đối chứng được sự chỉ đạo thống nhất quản lý của UBND các huyện, thị xã, thành phố, đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Sở KH&CN.

- Sửa đổi Điều 8: Quy định về đo lường trong kinh doanh vàng

Cân được sử dụng để xác định khối lượng vàng trong mua, bán giữa các tổ chức, cá nhân phải đảm bảo các yêu cầu: Có phạm vi đo và độ chính xác phù hợp với khối lượng vàng cần đo. Mức cân phải phù hợp

với giá trị độ chia kiểm (e) quy định tại Bảng 1 khoản 1 Điều 1 của Quyết định số 1550/QĐ-BKHCN ngày 25/6/2014 về việc đính chính Thông tư số 22/2013/TT-BKHCN ngày 26/9/2013 của Bộ KH&CN quy định về quản lý đo lường trong kinh doanh vàng và quản lý chất lượng vàng trang sức, mỹ nghệ lưu thông trên thị trường; Đã được kiểm định tại tổ chức kiểm định được công nhận hoặc chỉ định theo quy định của pháp luật về đo lường; chứng chỉ kiểm định (dấu kiểm định, tem kiểm định, giấy chứng nhận kiểm định) phải còn thời hạn giá trị.

Khối lượng vàng trong mua, bán với các tổ chức, cá nhân hoặc trong thanh tra, kiểm tra không được nhỏ hơn khối lượng công bố. Giới hạn sai số của kết quả phép đo khối lượng vàng phải bảo đảm yêu cầu quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định số 1550/QĐ-BKHCN.”

- Sửa đổi, bổ sung Điều 10: Quy định đối với cửa hàng bán lẻ xăng dầu

Thương nhân bán lẻ xăng dầu phải thực hiện các quy định về đo lường tại khoản 1, 2, 3, 4, 5 Điều 6 Thông tư số 15/2015/TT-BKHCN ngày 25/8/2015 của Bộ KH&CN Quy định về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu.

Khi phát hiện kết quả đo lường xăng dầu không bảo đảm yêu cầu quy định tại khoản 3 Điều 6 Thông tư số 15/2015/TT-BKHCN hoặc trường hợp cột đo xăng dầu bị hư hỏng, phải tiến hành hiệu chỉnh, sửa chữa, thay thế các chi tiết, bộ phận, chức năng đã được niêm phong hoặc kẹp chì, thương nhân thực hiện biện pháp khắc phục như sau: Dừng việc sử dụng; tuyệt đối không tự ý tháo dỡ niêm phong, kẹp chì của cột đo xăng dầu; Liên hệ và đề nghị bằng văn bản gửi tới Sở KH&CN và tổ chức đã kiểm định phương tiện đo; Khi kết thúc quá trình sửa chữa, phải tiến hành lập biên bản sửa chữa cột đo xăng dầu giữa thương nhân và cá nhân trực tiếp thực hiện sửa chữa. Biên bản phải có các thông tin cơ bản sau: tên và địa chỉ của cơ sở sửa chữa; tên, địa chỉ và căn cước công dân (kèm theo bản sao căn cước công dân) của cá nhân trực tiếp thực hiện sửa chữa; thời gian thực hiện; kiểu, ký hiệu, số Serial của cột đo xăng dầu được sửa chữa; nội dung sửa chữa đã thực hiện; cách thức niêm phong hoặc kẹp chì các bộ phận được sửa chữa; Thực hiện việc kiểm định cột đo xăng dầu sau khi sửa chữa để đưa vào sử dụng; Biên bản sửa chữa quy định tại điểm c khoản 2 Điều 5 của Quy định này và Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện đo sau khi sửa chữa phải được lưu giữ tại địa điểm thuận tiện cho việc thanh tra, kiểm tra trong thời gian ít nhất mười hai (12) tháng sau khi cột đo xăng dầu này được kiểm định đạt yêu cầu theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 5 của Quy định này; bản sao Biên bản sửa chữa và Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện

đo sau khi sửa chữa phải được gửi cho Sở Khoa học và Công nghệ để báo cáo; Trường hợp quá trình sửa chữa có sự cải tiến, cải tạo làm thay đổi chương trình điều khiển hoặc đặc tính kỹ thuật đo lường chính của cột đo xăng dầu so với mẫu đã được phê duyệt thì phải thực hiện việc phê duyệt mẫu mới theo quy định.

Cột đo xăng dầu phải có thiết bị ghi, in kết quả đo để in và cung cấp kết quả đo cho khách hàng khi có yêu cầu. Thiết bị ghi, in kết quả đo phải bảo đảm các yêu cầu về đo lường được quy định tại Điều 1 Thông tư số 08/2018/TT-BKHCN ngày 15/6/2018 sửa đổi, bổ sung khoản 7 Điều 6 Thông tư số 15/2015/TT-BKHCN quy định về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu.”

- Sửa đổi khoản 4 Điều 11: Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan thực hiện chức năng kiểm tra, thanh tra chuyên ngành và kiểm tra đặc thù về đo lường; thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực đo lường đối với phương tiện đo, phép đo, lượng của hàng đóng gói sẵn, hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo và xử lý các vi phạm về đo lường trên địa bàn tỉnh.”

- Sửa đổi khoản 5 Điều 14: UBND cấp xã có trách nhiệm thực hiện việc kiểm tra giám sát phép đo tại các chợ, Trung tâm thương mại. Chỉ đạo Ban quản lý các chợ, Trung tâm thương mại xây dựng kế hoạch và phối hợp với Sở KH&CN tổ chức thống kê và thực hiện kiểm định định kỳ cân cấp 4 tại các điểm bán buôn, bán lẻ trên địa bàn.”

- Sửa đổi khoản 2, khoản 3 Điều 15:

Thống kê số lượng phương tiện đo tại khu vực quản lý hàng năm và có kế hoạch phối hợp với phòng chức năng ở huyện, thị xã, thành phố và Sở KH&CN thực hiện kiểm định định kỳ cân cấp 4 tại khu vực chợ, trung tâm thương mại và cho tổ chức, cá nhân kinh doanh;

Tiếp nhận kiến nghị của khách hàng về sự không phù hợp của phương tiện đo, hàng đóng gói sẵn so với yêu cầu kỹ thuật đo lường và thông báo kịp thời với phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng, Sở KH&CN để giải quyết. Phối hợp với cơ quan có thẩm quyền trong hoạt động kiểm tra, thanh tra về đo lường trong khu vực quản lý; đôn đốc, giám sát việc thực hiện biện pháp khắc phục của cơ sở được kiểm tra theo thông báo của cơ quan kiểm tra, thanh tra.

- Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 18: Đối với tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo ngoài tỉnh: Thực hiện theo Khoản 1 Điều 18 của Quy định này. Ngoài ra, khi thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo có trách nhiệm thông báo kế hoạch làm việc gửi đến Sở KH&CN để phối hợp quản lý.”

- Sửa đổi điểm c khoản 1 Điều 19: Khi tiếp nhận thông báo, kiến nghị của tổ chức, cá nhân khác hoặc tự

phát hiện sự không phù hợp của hàng đóng gói sẵn so với yêu cầu kỹ thuật đo lường, cơ sở tiến hành các biện pháp khắc phục đồng thời thông báo với Sở KH&CN về sự không phù hợp, biện pháp khắc phục và kết quả khắc phục sự không phù hợp.”

Bãi bỏ khoản 2 Điều 7 của Quy định về quản lý hoạt động đo lường trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Như vậy, các nội dung về Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định về quản lý hoạt động đo lường trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 25/6/2018 của UBND tỉnh Điện Biên gồm có 03 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/12/2022.

TBT-DB

GẮN ÁP DỤNG CÔNG CỤ CẢI TIẾN VỚI ĐỔI MỚI SÁNG TẠO LÀ YÊU CẦU SỐNG CÒN GIÚP DN NÂNG CAO NĂNG SUẤT

Cùng với việc sử dụng hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất thì đổi mới sáng tạo trong sản xuất là một trong những yêu cầu sống còn giúp doanh nghiệp nâng cao năng suất.

Hiện nay, việc áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng, công cụ cải tiến năng suất là một trong những yếu tố quan trọng giúp doanh nghiệp ổn định, nâng cao chất lượng sản phẩm, nâng cao năng suất, qua đó nâng cao năng lực cạnh tranh. Áp dụng thành công công cụ cải tiến năng suất sẽ tác động đến mọi thành phần kinh tế trong xã hội như doanh nghiệp tiết kiệm chi phí, gia tăng lợi nhuận; người tiêu dùng được sử dụng những sản phẩm có chất lượng tốt với chi phí hợp lý; người lao động gia tăng thu nhập; đất nước tăng nguồn thu từ thuế.

Các công cụ cải tiến năng suất như: 5S, Kaizen, Lean, 6 Sigma, TPM, KPI, MFCA, BSC... là những giải pháp giúp doanh nghiệp cải tiến quy trình sản xuất, loại bỏ khuyết điểm, giảm lãng phí không đáng có nhằm đáp ứng nhu cầu của khách hàng, nâng cao vị thế và uy tín của doanh nghiệp trên thị trường.

Mỗi công cụ cải tiến năng suất đều đem đến cho doanh nghiệp những lợi ích riêng. Có thể kể đến như áp dụng mô hình quản lý tinh gọn (Lean), Kaizen, 5S sẽ giúp các doanh nghiệp loại bỏ lãng phí và bất hợp lý trong quá trình sản xuất, cung cấp dịch vụ, hướng mọi hoạt động của tổ chức theo hướng tinh gọn; giúp doanh nghiệp cải tiến, ngăn ngừa sai lỗi, giảm thiểu rủi ro, từ đó nâng cao năng suất.

Công cụ 6 Sigma giúp giảm sai lỗi, giảm chi phí, tăng sự hài lòng của khách hàng và bảo đảm giao hàng đúng hẹn, đồng thời là cơ sở quan trọng để nâng cao khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp; Hay công cụ

Bảo trì năng suất tổng thể (TPM) giúp doanh nghiệp tối ưu hoá hiệu suất hoạt động, loại bỏ sự cố, sai sót của máy móc thiết bị thông qua việc tự bảo dưỡng máy móc trong quá trình sản xuất hàng ngày...

Thời gian qua, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (Bộ Khoa học và Công nghệ) đã chủ trì hỗ trợ hàng chục nghìn doanh nghiệp xây dựng, áp dụng các hệ thống, công cụ năng suất chất lượng tiên tiến; đồng thời, hỗ trợ xây dựng các mô hình điềm về áp dụng hệ thống tích hợp, kết hợp công cụ cải tiến cơ bản cho một số địa phương để chia sẻ, nhân rộng.

Nhiều doanh nghiệp được hưởng lợi và nâng cao năng suất chất lượng nhờ áp dụng các công cụ cải tiến. Ví dụ như tại Phú Thọ, Công ty TNHH chè Hoài Trung, huyện Thanh Ba đã chú trọng đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất chất lượng, tạo ra sản phẩm chất lượng cao, đủ sức cạnh tranh trên thị trường. Bà Bùi Thị Mão - Giám đốc Công ty cho biết: Thông qua các khóa đào tạo, tập huấn về năng suất chất lượng, Công ty chú trọng các công đoạn, quy trình sản xuất sản phẩm. Công ty có ba dây chuyền sản xuất khép kín với công suất máy trên 40 tấn chè búp tươi/ngày.

Công ty đã được cấp chứng nhận áp dụng hệ thống quản lý ISO 22000, giúp kiểm soát một cách toàn diện các khía cạnh và quá trình liên quan đến an toàn vệ sinh thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh chè. Đây là cơ sở xây dựng niềm tin của khách hàng, người tiêu dùng, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về chất lượng, an toàn của sản phẩm.

Công ty May Hưng Nhân (Tổng Công ty Đức Giang) sau 6 tháng triển khai công cụ Lean đã giảm 75% hàng tồn trên chuyền, giảm thời gian hàng ra chuyền từ 2 ngày xuống trong trong ngày, thời gian hàng nhập kho từ 5 ngày xuống 1 ngày, năng suất chuyền may tăng 25 - 30%.

Tuy nhiên bên cạnh những doanh nghiệp áp dụng thành công các công cụ cải tiến, cũng còn những doanh nghiệp dù được hỗ trợ áp dụng nhưng hiệu quả chưa thực sự nổi bật. Lý giải về điều này, một chuyên gia về năng suất cho biết đó là vì sự chuẩn bị của doanh nghiệp để tiếp cận sự hỗ trợ chưa đầy đủ. Thời gian triển khai ngắn mà hiệu quả (thường có đặc tính trễ) đòi hỏi sau một thời gian triển khai đủ dài.

Đặc biệt, trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0, cùng với sử dụng hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất thì đổi mới sáng tạo trong sản xuất là một trong những yêu cầu sống còn giúp doanh nghiệp nâng cao năng suất. Và để làm được điều đó, quan trọng nhất vẫn là bản thân doanh nghiệp phải biết nắm bắt cơ hội, táo bạo thay đổi, kể cả có thất bại chẳng nữa vẫn là bài học quý để mang lại thành công.

Thanh Tùng/vietq.vn

HƯỚNG DẪN VỀ XÂY DỰNG VÀ CÔNG BỐ TIÊU CHUẨN CƠ SỞ

Để hướng dẫn các tổ chức, cá nhân trong hoạt động xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn giải quyết những bất cập trong xây dựng tiêu chuẩn quốc gia, loại bỏ những biến tướng của áp dụng tiêu chuẩn cơ sở; đồng thời, đề cao vai trò, trách nhiệm của doanh nghiệp, lấy doanh nghiệp làm trung tâm, gắn trách nhiệm của doanh nghiệp với hoạt động tiêu chuẩn hóa, công bố tiêu chuẩn áp dụng, phù hợp thông lệ quốc tế, ngày 18/11/2021, Bộ Khoa học và Công nghệ đã ban hành Thông tư số 11/2021/TT-BKHCN quy định chi tiết xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn có hiệu lực từ ngày 06/01/2022 và thay thế các Thông tư số 21/2007/TT-BKHCN ngày 28/9/2007 hướng dẫn về xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn; Thông tư số 29/2011/TT-BKHCN ngày 15/11/2011 sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 21/2007/TT-BKHCN. Các quy định về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật được quy định cụ thể tại Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật 2006, Nghị định 127/2007/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật.

Tiêu chuẩn cơ sở là tiêu chuẩn do tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công bố để áp dụng cho các hoạt động trong phạm vi của tổ chức đó. Tiêu chuẩn cơ sở viết tắt là TCCS; Trình tự, xây dựng, công bố TCCS được quy định tại Thông tư số 11/2021/TT-BKHCN ngày 15/11/2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn, cụ thể như sau:

+ Về Yêu cầu và căn cứ đối với TCCS:

TCCS không được trái với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng và quy định pháp luật; phù hợp với trình độ tiến bộ khoa học và công nghệ, đáp ứng được yêu cầu quản lý, sản xuất kinh doanh của tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp và các tổ chức khác; trong phạm vi hoạt động quản lý, sản xuất kinh doanh của tổ chức, cơ quan, đơn vị xây dựng, công bố TCCS.

Xây dựng TCCS dựa trên kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ; tiến bộ kỹ thuật; nhu cầu và khả năng thực tiễn quản lý, sản xuất kinh doanh của cơ sở; TCVN, tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực hoặc tiêu chuẩn nước ngoài tương ứng được khuyến khích sử dụng.

+ Loại và phương thức xây dựng TCCS:

TCCS gồm các loại sau: Tiêu chuẩn yêu cầu kỹ thuật; Tiêu chuẩn phương pháp thử, phương pháp đo, hiệu chuẩn; Tiêu chuẩn ghi nhận, bao gói, vận chuyển, bảo quản; Tiêu chuẩn quá trình; Tiêu chuẩn dịch vụ; Tiêu chuẩn môi trường.

Về Phương thức xây dựng TCCS: Chấp nhận TCVN, tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực hoặc

tiêu chuẩn nước ngoài tương ứng thành TCCS; Xây dựng mới TCCS trên cơ sở sử dụng các kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ; các kết quả thử nghiệm, đánh giá, phân tích và thực nghiệm; Sửa đổi, bổ sung TCCS.

- Trình tự, thủ tục xây dựng và công bố TCCS:

* Xây dựng TCCS tùy theo quy mô, loại hình sản xuất kinh doanh của cơ sở, trình tự, thủ tục xây dựng và công bố TCCS bao gồm 09 bước như sau: Bước 1: lập kế hoạch xây dựng TCCS; Bước 2: biên soạn dự thảo TCCS; Bước 3: tổ chức lấy ý kiến cho dự thảo TCCS; Bước 4: tổ chức hội nghị chuyên đề về dự thảo TCCS; Bước 5: xử lý ý kiến và hoàn chỉnh dự thảo TCCS; Bước 6: lập hồ sơ dự thảo TCCS; Bước 7: thẩm tra dự thảo TCCS; Bước 8: công bố TCCS; Bước 9: in ấn TCCS.

* Công bố TCCS: Người đứng đầu cơ sở xem xét và quyết định bằng văn bản công bố TCCS. Hồ sơ công bố TCCS được lưu trữ tại cơ sở.

* Thể hiện nội dung và trình bày TCCS: Ký hiệu TCCS; Ký hiệu tiêu chuẩn cơ sở bao gồm số hiệu, năm công bố tiêu chuẩn cơ sở đứng sau cụm từ viết tắt TCCS và được phân cách bằng dấu hai chấm (:); Chữ

viết tắt tên cơ sở công bố (ban hành) tiêu chuẩn cơ sở được đặt sau năm ban hành tiêu chuẩn cơ sở và được phân cách bằng dấu gạch chéo.

Nội dung TCCS bảo đảm các phần chính sau: Mục lục; Phần thông tin mở đầu; Phần cơ bản (phần khái quát, phần kỹ thuật); Phần thông tin bổ sung. Khuôn khổ, mẫu trình bày và thể hiện nội dung TCCS tham khảo TCVN 1-2:2008 Xây dựng tiêu chuẩn - Phần 2: Quy định về trình bày và thể hiện nội dung tiêu chuẩn quốc gia.

Trình bày TCCS ngắn gọn, rõ ràng, chính xác, đơn nghĩa, không sai lỗi; không quy định chung chung, gây nhầm lẫn và hiểu thành nhiều nghĩa.

Đối với tiêu chuẩn có quy định yêu cầu kỹ thuật, phương pháp thử thì nội dung quy định phải cụ thể, đánh giá được bằng phương tiện hiện có của cơ sở, phòng thử nghiệm trong nước hoặc nước ngoài.

TCCS có thể đóng rời từng tiêu chuẩn hoặc thành từng tập tiêu chuẩn theo chủ đề hoặc đối tượng tiêu chuẩn.

Các trang của TCCS được đánh số và có thể được in dưới dạng tờ rời để thuận tiện cho việc bổ sung, hủy bỏ hoặc thay thế nội dung. TCCS phải có tờ bìa.

TBT-DB

DANH MỤC CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT VÀ QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA MỚI BAN HÀNH

Số TT	Số hiệu	Cơ quan ban hành	Trích yếu	Thời gian	
				Ban hành	Hiệu lực
I	Văn bản quy phạm pháp luật				
1	Thông tư số 15/2022/TT-BKH&CN	Bộ KH&CN	Quy định quản lý Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021 - 2030.	12/10/2022	01/12/2022
2	Thông tư số 30/2022/TT-BCT	Bộ Công thương	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá.	04/11/2022	20/12/2022
3	Quyết định số 52/2022/QĐ-UBND	UBND tỉnh Điện Biên	Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định về quản lý hoạt động đo lường trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 25/6/2018 của UBND tỉnh Điện Biên.	07/12/2022	20/12/2022
4	Thông tư số 67/2022/TT-BTC	Bộ Tài chính	Hướng dẫn về nghĩa vụ thuế khi doanh nghiệp trích lập và sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp.	07/11/2022	23/12/2022
5	Nghị quyết số 73/2022/QH15	Quốc hội	Về thí điểm đấu giá biển số xe ô tô.	15/11/2022	01/07/2023

TIN CẢNH BÁO

Số TT	Số hiệu	Cơ quan ban hành	Trích yếu	Thời gian	
				Ban hành	Hiệu lực
6	Thông tư số 28/2022/TT-BGTVT	Bộ GTVT	Quy định về quản lý, duy trì, chia sẻ và đảm bảo an toàn thông tin dữ liệu đăng kiểm phương tiện giao thông vận tải.	29/11/2022	01/02/2023
7	Thông tư số 19/2022/TT-BNNPTNT	Bộ NN&PTNT	Ban hành Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam và Danh mục thuốc bảo vệ thực vật cấm sử dụng tại Việt Nam.	02/12/2022	16/01/2023
8	Nghị định số 104/2022/NĐ-CP	Chính phủ	Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.	21/12/2022	01/01/2023
9	Thông tư số 59/2022/TT-BTC	Bộ Tài chính	Quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ khó khăn cho hoạt động kinh doanh vận tải.	29/09/2022	01/10/2022
10	Nghị định số 72/2022/NĐ-CP	Chính phủ	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in và Nghị định số 25/2018/NĐ-CP ngày 28/02/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in.	04/10/2022	11/9/2022
II Quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn Quốc gia mới ban hành					
1	Thông tư số 16/2022/TT-BNNPTNT	Bộ NN&PTNT	Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về keo dán gỗ.	25/10/2022	25/04/2023
2	Thông tư số 18/2022/TT-BCT	Bộ Công thương	Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn sản phẩm vật liệu nổ công nghiệp - kíp vi sai phi điện MS.	31/10/2022	01/07/2023
3	Thông tư số 19/2022/TT-BCT	Bộ Công thương	Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn sản phẩm vật liệu nổ công nghiệp - kíp vi sai phi điện nổ chậm LP.	31/10/2022	01/07/2023
4	Quyết định 2428/QĐ-BKH&CN	Bộ KH&CN	Công bố 06 tiêu chuẩn Quốc gia (TCVN)	01/12/2022	12/07/2022
			TCVN 13562-1:2022, Lợn giống bản địa – Phần 1: Lợn Móng Cái		
			TCVN 13562-2:2022, Lợn giống bản địa – Phần 2: Lợn Mường Khương		
			TCVN 13562-3:2022, Lợn giống bản địa – Phần 3: Lợn Lũng Pù		
			TCVN 13562-4:2022, Lợn giống bản địa – Phần 4: Lợn Vân Pa		
			TCVN 13562-5:2022, Lợn giống bản địa – Phần 5: Lợn Sóc		
			TCVN 13474-3:2022, Quy trình khảo nghiệm, kiểm định giống vật nuôi – Phần 3: Giống lợn		



TIN CẢNH BÁO

Căn cứ vào những thông tin được đăng tải trên website của Văn phòng TBT Việt Nam tại địa chỉ tên miền: www.tbt.gov.vn, Ban biên tập Bản tin đã lựa chọn đăng tải các tin cảnh báo. Đối với những thông báo được quan tâm, các cá nhân, tổ chức có thể gửi đề nghị được cung cấp tài liệu, câu hỏi, góp ý liên quan đến thông báo, đề nghị được gia hạn thời gian góp ý cho các Thông báo theo địa chỉ email: dienbien@tbt.gov.vn hoặc Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng - Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Điện Biên số 886 – đường Võ Nguyên Giáp – Phường Mường Thanh – Thành phố Điện Biên Phủ - tỉnh Điện Biên.

THỰC PHẨM CHỨC NĂNG

Ngày 14/12/2022 Hàn Quốc thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo sửa đổi “Quy định công bố thông tin về sức khỏe trên nhãn thực phẩm”. Các sửa đổi cụ thể như sau: - Làm rõ các yêu cầu đối với thực phẩm, v.v. được ghi nhãn hoặc quảng cáo là thực phẩm chức năng; - Áp dụng các sửa đổi đối với Tiêu chuẩn và Thông số kỹ thuật về Thực phẩm chức năng tốt cho sức khỏe; - Thay đổi lượng khuyến cáo sử dụng hàng ngày của Nondigestible Maltodextrin. Chưa xác định thời gian dự kiến thông qua và thời gian dự kiến có hiệu lực. Hạn cuối cùng để các nước Thành viên WTO tham gia đóng góp ý kiến sau 60 ngày kể từ ngày thông báo cho WTO.

Mã thông báo G/TBT/N/KOR/1123

THỰC PHẨM

Ngày 09/12/2022 Hàn Quốc thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo sửa đổi “Đạo luật ghi nhãn và quảng cáo thực phẩm”. Cụ thể, Hàn Quốc sẽ cấm sử dụng thuật ngữ ma túy (narcotics - là tên gọi chung chỉ những chất kích thích thần kinh có hiệu ứng gây ngủ) hoặc các thuật ngữ tương tự được quy định trong ‘Đạo luật kiểm soát ma túy’ khi ghi nhãn và quảng cáo tên thực phẩm, v.v. Chưa xác định thời gian dự kiến thông qua và thời gian dự kiến có hiệu lực. Hạn cuối cùng để các nước Thành viên WTO tham gia đóng góp ý kiến sau 60 ngày kể từ ngày thông báo cho WTO.

Mã thông báo G/TBT/N/KOR/1122

GỠ

Ngày 06/12/2022 Hàn Quốc thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo sửa đổi “Tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật đối với sản phẩm gỗ”. Các sửa đổi cụ thể như sau: 1. Giảm số lần kiểm tra phân loại gỗ xẻ công dụng từ từng sản phẩm gỗ thành gỗ lấy mẫu trong lô; 2. Nêu rõ tổ chức chứng nhận phương pháp đo độ ẩm trừ phương pháp sấy khô; 3. Bổ sung các Tiêu chuẩn công

ngiệp của Hàn Quốc liên quan đến gỗ xẻ làm tài liệu tham khảo. Chưa xác định thời gian dự kiến thông qua và thời gian dự kiến có hiệu lực. Hạn cuối cùng để các nước Thành viên WTO tham gia đóng góp ý kiến sau 60 ngày kể từ ngày thông báo cho WTO.

Mã thông báo G/TBT/N/KOR/1120

SẢN PHẨM CHĂM SÓC SỨC KHỎE

Ngày 07/12/2022 Brazil thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo nghị quyết số 1130, ngày 24 tháng 11 năm 2022. Cụ thể, dự thảo sẽ sửa đổi Bảng phân loại các sản phẩm vệ sinh cá nhân, mỹ phẩm và nước hoa để trong phụ lục. Chưa xác định thời gian dự kiến thông qua và thời gian dự kiến có hiệu lực. Hạn cuối cùng để các nước Thành viên WTO tham gia đóng góp ý vào 06/1/2023.

Mã thông báo G/TBT/N/BRA/1459

DỰ THẢO THÔNG TƯ HƯỚNG DẪN VỀ DÁN NHÃN NĂNG LƯỢNG ĐỐI VỚI XE Ô TÔ CON, XE MÔ TÔ, XE GẮN MÁY SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG ĐIỆN

Ngày 07/11/2022 Việt Nam thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo Thông tư Hướng dẫn về dán nhãn năng lượng đối với xe ô tô con, xe mô tô, xe gắn máy sử dụng năng lượng điện. Dự thảo Thông tư này hướng dẫn về việc dán nhãn năng lượng đối với xe ô tô con, xe mô tô, xe gắn máy sử dụng năng lượng điện, bao gồm: xe ô tô con hybrid nạp điện ngoài, xe ô tô con thuần điện, xe mô tô hybrid nạp điện ngoài, xe mô tô hybrid không nạp điện ngoài, xe mô tô thuần điện và xe máy thuần điện (sau đây viết tắt là xe) được sản xuất, lắp ráp từ linh kiện rời, hoàn toàn mới hoặc nhập khẩu chưa qua sử dụng. Dự thảo Thông tư này áp dụng đối với các cơ sở sản xuất, lắp ráp hoặc tổ chức, cá nhân nhập khẩu xe và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc kiểm tra, thử nghiệm đo tiêu thụ nhiên liệu, tiêu thụ điện năng và quãng đường sử dụng điện năng. Thời gian dự kiến thông qua vào 31/12/2022. Thời gian dự kiến có hiệu lực sau 60 ngày kể từ ngày thông qua. Các nước Thành viên WTO có 60 ngày kể từ ngày thông báo để tham gia đóng góp ý kiến.

Mã thông báo G/TBT/N/VNN/245

MỸ PHẨM

Ngày 14/11/2022 Trung Quốc thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo Quy định về đăng ký đối với mỹ phẩm. Các quy định mới này sẽ giúp đảm bảo tính an toàn của mỹ phẩm bằng cách đăng ký và nộp hồ sơ mỹ phẩm. Chưa xác định thời gian dự kiến thông qua và thời gian dự kiến có hiệu lực. Hạn cuối cùng để các nước Thành viên WTO tham gia đóng góp ý kiến sau 60 ngày kể từ ngày thông báo cho WTO.

Mã thông báo G/TBT/N/CHN/1709

TIN CẢNH BÁO

DANH MỤC CÁC TIN CẢNH BÁO VỀ TBT CỦA CÁC NƯỚC THÀNH VIÊN WTO

Từ ngày 01/12 đến ngày 15/12/2022

Số TT	Nước thông báo	Số lượng thông báo	Sản phẩm/ Vấn đề thông báo
1	Ả rập xê út	15	Thịt, các sản phẩm từ thịt; Thực phẩm nói chung; Máy quay; Thiết bị giặt là
2	Ai Cập	4	Hóa chất; Sơn
3	Bahrain	15	Thịt; Thực phẩm chế biến; Thực phẩm nói chung
4	Burundi	6	Thuốc trừ sâu; Thiết bị giải trí
5	Braxin	13	Thịt nguội; Lốp ô tô; Khí ga; Thiết bị y tế; Lò vi sóng; Dược phẩm
6	Ca na đa	2	Hàng hóa nguy hiểm
7	UAE	17	Thịt, các sản phẩm từ thịt; Thực phẩm nói chung; Thiết bị giặt là; Dầu ăn; Cà phê
8	Chi lê	2	Thuốc trừ sâu
9	Ecuador	2	Đồ nội thất
10	Gha na	1	Phương tiện cơ giới
11	Hàn Quốc	7	Thực phẩm; Gỗ xẻ; Dược phẩm; Sản phẩm vệ sinh
12	Kenya	19	Hoá chất; Thực phẩm đóng gói; Thiết bị dành cho trẻ em; Thiết bị làm lạnh; Thiết bị đun nước; Đèn sợi đốt; Công tắc; Gỗ; Dụng cụ và vật phẩm tiếp xúc với thực phẩm; Chất thải; Ống nhựa; Trứng; Đèn; Rau quả;
13	Hoa Kỳ	21	Hóa chất; Xi gà; Điều hòa; Máy bơm; Bảo vệ môi trường; Hóa chất độc hại; Thiết bị dành cho trẻ em;
14	Israel	4	Vòi; Ghế cao cho trẻ em; Găng tay bảo hộ lao động
15	EU	3	Thiết bị điện và điện tử; Thức ăn chăn nuôi hữu cơ; Muối hữu cơ
16	Kuwait	21	Thịt, các sản phẩm từ thịt; Thực phẩm nói chung; Máy quay; Thiết bị giặt là
17	Nhật Bản	3	Điều hòa; Tủ đông; Dược phẩm
18	Nicaragua	2	Chất thải đặc biệt; Nước uống
19	Oman	15	Thịt, các sản phẩm từ thịt; Thực phẩm nói chung; Máy quay; Thiết bị giặt là

Bản tin

HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ TỈNH ĐIỆN BIÊN

Chịu trách nhiệm xuất bản: *Ths. Nguyễn Đức Hạnh* - Giám đốc Sở

Ban biên tập: *Ths. Bùi Tiến Sĩ* - Trưởng Ban

Cv. Hoàng Sơn Hưng - Biên tập viên kiêm thư ký

In: 250 bản, tại Công ty Cổ phần In Điện Biên, Giấy phép xuất bản số: 142/GP-XBBT do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Điện Biên cấp ngày 06/02/2023, in xong và nộp lưu chiểu 2/2023.

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH ĐIỆN BIÊN

Kính gửi:.....

.....

.....